



1. Tên đơn vị:

TRUNG TÂM TỰ ĐỘNG HÓA VÀ ĐO LƯỜNG

2. Quyết định thành lập:

BẢN SAO

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 1332/QĐ-VKHCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Thành lập Trung tâm Tự động hoá và Đo lường

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GTVT

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BKHCN ngày 24 tháng 8 năm 2005 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số: 3003/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc phê duyệt Đề án chuyển Viện Khoa học và Công nghệ GTVT sang hình thức tổ chức Khoa học và công nghệ tự trang trải kinh phí theo Nghị định số: 115/2005/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số: 3153/QĐ-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT;

Căn cứ Quyết định số: 1313/QĐ-VKHCN ngày 21 tháng 11 năm 2008 của Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ GTVT về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi phòng Điện tử-Tin học thành Trung tâm Tự động hoá và Đo lường trực thuộc Viện Khoa học và Công nghệ GTVT;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính và Trưởng phòng Tài chính kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Tự động hoá và Đo lường trên cơ sở phòng Điện tử-Tin học trực thuộc Viện Khoa học và Công nghệ GTVT kể từ ngày ký quyết định.

Tên giao dịch bằng tiếng Việt: **TRUNG TÂM TỰ ĐỘNG HOÁ VÀ ĐO LƯỜNG.**

Tên tiếng Anh: **CENTER OF AUTOMATION AND MEASUREMENT.**

Tên viết tắt: **CAM-ITST.**

1



Trụ sở: Đặt trong khuôn viên của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT, số 1252 Đường Láng, Đống Đa, Hà Nội

2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm Tự động hoá và Đo lường:

a) Chức năng:

- Trung tâm Tự động hoá và Đo lường (gọi tắt là Trung tâm) là một đơn vị thực hiện chức năng nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đào tạo, dịch vụ và phát triển khoa học công nghệ thuộc lĩnh vực tự động hoá và đo lường; Kiểm định các thiết bị đo và các hệ thống tự động hoá;

- Trung tâm Khoa học công nghệ Tự động hoá và Đo lường là đơn vị hạch toán phụ thuộc Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải có con dấu và tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo uỷ quyền, phân cấp quản lý tài chính kế toán của Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải.

b) Nhiệm vụ:

*** Hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo, ứng dụng và phát triển công nghệ:**

- Xây dựng định hướng, chương trình và kế hoạch cho các hoạt động của Trung tâm thuộc các lĩnh vực: Nghiên cứu khoa học và công nghệ, ứng dụng và dịch vụ trong lĩnh vực chuyên ngành, phát triển và củng cố Trung tâm;

- Thực hiện công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ, ưu tiên các công việc liên quan đến nhiệm vụ cấp bách của Viện và ngành Giao thông vận tải, các công việc có ứng dụng cụ thể trong thực tiễn;

- Từng bước xây dựng, củng cố và phát triển phòng VILAS phục vụ công tác kiểm định các thiết bị đo, các hệ thống tự động trong ngành Giao thông vận tải.

- Tư vấn, khảo sát, lập dự án, thẩm định cũng như giám sát thi công các công trình thuộc lĩnh vực chuyên môn;

- Tham gia công tác đào tạo thí nghiệm viên, bổ túc kỹ sư và đào tạo sau đại học thuộc lĩnh vực chuyên môn;

- Chuyển giao công nghệ và triển khai thí điểm các công nghệ mới ứng dụng trong các hệ thống tự động điều khiển, đo lường và giám sát phục vụ ngành Giao thông vận tải;

- Xây dựng các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, kỹ thuật trong lĩnh vực của mình theo kế hoạch giao. Chủ động đề xuất xây dựng các tiêu chuẩn cơ sở của Viện đối với những lĩnh vực mà Tiêu chuẩn Việt nam và Tiêu chuẩn ngành chưa có;

- Chế tạo các thiết bị tự động hoá có tính năng hiện đại áp dụng cho các dây chuyền sản xuất phục vụ trong và ngoài ngành Giao thông vận tải;



- Ứng dụng các công nghệ tân tiến để nghiên cứu thiết kế, chế tạo và nâng cấp các thiết bị đo có tính năng hiện đại phục vụ kiểm định, chuẩn đoán, quan trắc các công trình GTVT và xây dựng;

- Kiểm định các thiết bị đo lường và các hệ thống tự động hoá trong ngành Giao thông vận tải;

- Quan hệ hợp tác với các tổ chức khoa học công nghệ, các trường đại học, các trung tâm khoa học công nghệ, các doanh nghiệp trong và ngoài nước theo các quy định của pháp luật và của Bộ Giao thông vận tải để phát triển khoa học công nghệ trong lĩnh vực điện tử nói chung và tự động hoá, đo lường nói riêng;

- Quản lý và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống trang thiết bị và tài sản được Viện giao; Quản lý cán bộ; Quản lý tài chính và các hoạt động có thu của đơn vị theo quy định của pháp luật và sự phân cấp của Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Viện giao.

c) Quyền hạn:

- Quản lý tài sản và các nguồn lợi khác của nhà nước được Viện Khoa học và Công nghệ GTVT ủy quyền quản lý, sử dụng khai thác để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ theo nguyên tắc bảo toàn phát triển;

- Được ký kết hợp đồng khoa học công nghệ, hợp đồng kinh tế kỹ thuật với các tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh trong và ngoài ngành Giao thông vận tải thuộc phạm vi nhiệm vụ của mình và được cơ quan quản lý trực tiếp là Viện Khoa học và Công nghệ GTVT cho phép;

- Xây dựng quy chế hoạt động, quản lý và sử dụng các quỹ theo quy chế của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT;

- Trung tâm Tự động hoá và Đo lường được sử dụng giấy phép kinh doanh của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT để tổ chức hoạt động, sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật và của Viện;

Điều 3. Cơ cấu tổ chức:

1. Trung tâm Tự động hoá và Đo lường có Giám đốc, một số Phó Giám đốc và các phòng trực thuộc Trung tâm;

2. Giám đốc Trung tâm Tự động hoá và Đo lường do Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ GTVT bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và pháp luật về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành đơn vị, thực hiện đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT và chức năng, nhiệm vụ được giao;

3. Các Phó Giám đốc và Phụ trách kế toán do Viện trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm. Phó Giám đốc giúp Giám



đốc chỉ đạo thực hiện một số công tác của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về những nhiệm vụ được Giám đốc phân công phụ trách;

4. Các phòng trực thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm Tự động hoá và Đo lường thành lập sau khi có văn bản chấp thuận của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT;

5. Các phòng có Trưởng phòng và các Phó trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm Tự động hoá và Đo lường bổ nhiệm sau khi có văn bản chấp thuận của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc về quản lý, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo pháp luật và quy chế hoạt động của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT.

6. Tổng nhân lực của Trung tâm Tự động hoá và Đo lường là: 10 người (chỉ tiết kèm theo phụ lục số 1 đính kèm quyết định này), trong đó:

- Lao động ký hợp đồng làm việc là: 06 người
- Lao động ký hợp đồng lao động là: 04 người.

Điều 4. Tài sản được tạm giao:

1. Tổng giá trị tài sản được tạm giao cho Trung tâm Tự động hoá và Đo lường quản lý, sử dụng tính tại thời điểm 01/10/2008 là:

- Giá trị tài sản cố định: 121.387.673 đồng;
- Vốn lưu động: 100.000.000 đồng;

Trong đó, không bao gồm giá trị tài sản là giá trị quyền sử dụng đất, nhà làm việc mà Viện chưa có đủ căn cứ để hạch toán giá trị. Trung tâm Tự động hoá và Đo lường có trách nhiệm quản lý nhà làm việc, đất đai theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 5. Biên chế, quỹ lương, Điều lệ tổ chức và hoạt động do Giám đốc Trung tâm Tự động hoá và Đo lường quy định và được Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

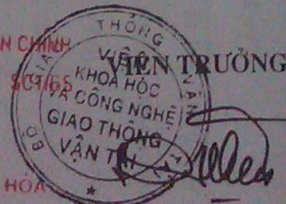
Điều 6. Trưởng các phòng Tổ chức – Hành chính, Tài chính kế toán, Kế hoạch - Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế, các đơn vị có liên quan, Trung tâm Khoa học công nghệ Tự động hoá và Đo lường và ông Trưởng ban xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Tự động hoá và Đo lường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Nơi nhận: Số chứng thực: 64 - Quyển số: 01

Như điều 3;
Bộ GTVT (để B/cáo)
Ngày: 27-03-2009

- Vụ TCCB (để B/cáo);
- Vụ KHCN (để B/cáo);
- Vụ Tài chính (để B/cáo);
- Đảng uỷ Viện (để B/cáo);
- Các phó Viện trưởng;
- Công đoàn Viện;
- Lưu: VT, TCHC.



TS Đoàn Minh Tâm.

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN KIM SƠN



3. Đăng ký hoạt động KHCN:

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	
Tên tổ chức khoa học và công nghệ: Trung tâm Tự động hóa và đo lường Center of Automation and Measurement	Tên viết bằng tiếng nước ngoài: Center of Automation and Measurement
Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài: CAM	
Trụ sở chính: Số 1252, Đường Láng, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội	
Tổng số vốn đăng ký: 221.387.673 đ	Trong đó: Vốn cố định : 121.387.673 đ Vốn lưu động: 100.000.000 đ
Quyết định thành lập số: 3153/QĐ - BGT/VT ngày 16 tháng 10 năm 2008	
Cơ quan quyết định thành lập: Bộ Giao thông vận tải	
Cơ quan quản lý trực tiếp: Viện Khoa học và Công nghệ giao thông vận tải	

Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ: - Nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ trong lĩnh vực tự động hóa và đo lường; Nghiên cứu thiết kế và chế tạo các sản phẩm mới trong lĩnh vực nêu trên. - Kiểm định các thiết bị đo lường và các hệ thống tự động trong giao thông vận tải và các ngành công nghiệp khác. - Thực hiện các dịch vụ KH&CN: Khảo sát, tư vấn, chuyển giao công nghệ, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực tự động hóa và đo lường. (Đối với những hoạt động thuộc lĩnh vực phải xin phép cơ quan quản lý Nhà nước, khi hoạt động phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận này theo quy định hiện hành của pháp luật).	
SỐ ĐĂNG KÝ: A- 801	Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2009 KT. BỘ TRƯỞNG VÀ THỦ TRƯỞNG
HUNG THỰC BAN SÁCH ĐUONG VOI BAN CHINH	Ngày 22 - 01 - 2009
Số chứng thực: 018	Quển số: 01 SCT/B.
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG NGHĨA TÂN	
PHÓ CHỦ TỊCH Mười Quý Dân	

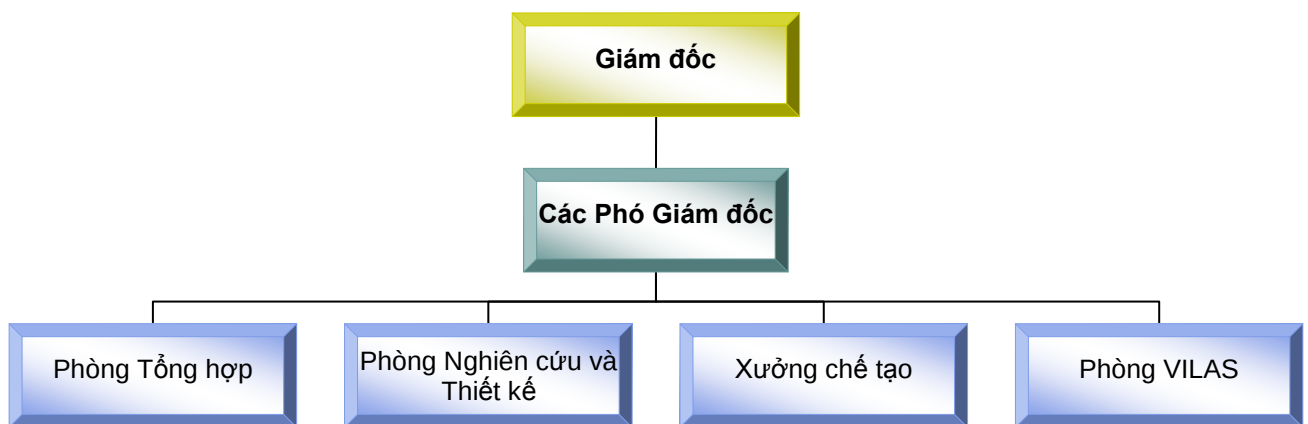


4. Danh sách CBCNV và cơ cấu tổ chức bộ máy

4.1. Ban Lãnh đạo đơn vị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Email
1	Bùi Xuân Ngó	Giám đốc	bxngo@yahoo.com.vn
2	Lê Nguyên Phong	Phó Giám đốc	lenguyenphong@ymail.com

4.2. Sơ đồ tổ chức



Sơ đồ tổ chức Trung tâm Tự động hóa và đo lường

4.3. Nhân lực

TT	Trình độ	Số người	Chuyên môn	Số người
1	Tiến sĩ	01	Tự động hóa	01
2	Kỹ sư, cử nhân	05	Điều khiển, thông tin tín hiệu, điện tử tin học, vô tuyến điện	05
3	Trình độ khác	01	Ngành khác	01
4	Tổng số	07	Tổng số 07	

5. Năng lực:

5.1. Tình hình tài chính (trong 3 năm gần đây):

STT	Năm	Sản lượng	Doanh thu
1	2009	1.641.585.000đ	1.142.585.000đ
2	2010	2.238.212.500đ	1.870.188.500đ
3	2011	1.020.000.000đ	1.343.077.272đ



5.2. Năng lực thiết bị

STT	Tên máy móc, thiết bị	Nguyên giá (Đồng)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Máy hiện sóng 2 tia 50MHZ	20,000,000	2005	
2	Máy Vt Notebook Toshiba sate	29,500,000	2005	
3	Thiết bị đo lực căng của dây cáp trong cầu dây văng	178,706,900	2007	

6. Lĩnh vực hoạt động chủ yếu:

- Trung tâm Tự động hóa và Đo lường là trung tâm nghiên cứu công nghệ của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT: có chức năng nghiên cứu, thực hiện các nhiệm vụ khoa học và ứng dụng công nghệ chuyên ngành Điện tử - Tin học.
- Xây dựng định hướng, chương trình, kế hoạch dài hạn và trung hạn về chuyên ngành Điện tử - Tin học. Nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ trong lĩnh vực Điện tử - Tin học để đo lường và tự động hóa.
- Tham gia thực hiện các dịch vụ khoa học kỹ thuật và tư vấn về thiết kế, thẩm định, lập dự án đầu tư, đào tạo, chuyển giao công nghệ và sở hữu công nghiệp trong lĩnh vực Điện tử - Tin học.
- Đề xuất các nhiệm vụ khoa học công nghệ hàng năm
- Nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ trong lĩnh vực tự động hóa và đo lường; Nghiên cứu thiết kế và chế tạo các sản phẩm mới trong lĩnh vực nêu trên.
- Kiểm định các thiết bị đo lường và các hệ thống tự động trong giao thông vận tải và các ngành công nghiệp khác.
- Thực hiện các dịch vụ KH&CN: Khảo sát, tư vấn, chuyển giao công nghệ, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực tự động hóa và đo lường..

7. Thành tựu và kinh nghiệm:

7.1. Nghiên cứu Khoa học

DANH SÁCH CÁC ĐỀ TÀI NCKH ĐÃ THAM GIA TRONG 10 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

STT	Tên đề tài đã tham gia	Năm thực hiện	Cấp quản lý
1	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo một số thiết bị chuyên dụng phục vụ sửa chữa nâng cấp cầu bê tông ở Việt Nam	2003 - 2004	Cấp Nhà nước
2	Nghiên cứu thiết kế chế tạo hệ thống kiểm soát động tình trạng quá tải, quá khổ các phương tiện giao thông đường bộ	2004 - 2005	Cấp Nhà nước
3	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo hệ thống tự động cá động tàu hỏa	2009 - 2010	Cấp Nhà nước



DANH SÁCH CÁC ĐỀ TÀI NCKH ĐÃ CHỦ TRÌ TRONG 10 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

STT	Tên đề tài đã chủ trì	Năm thực hiện	Cấp quản lý
1	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo cân trên móc cầu hiển thị số liệu từ xa bằng vô tuyến	2001	Cấp Bộ
2	Thiết kế máy đo dao động kết cấu công trình	2001	Cấp Viện
3	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thiết bị tự động bảo vệ quá tải cho các loại cầu	2002	Cấp Bộ
4	Nghiên cứu thiết kế thiết bị điện tử tự động đo và theo dõi quá trình kéo mẫu thép thí nghiệm	2003	Cấp Viện
5	Nghiên cứu xây dựng thư viện các phép toán dấu phẩy động bằng ngôn ngữ Assembler và ghi vào bộ nhớ trong EEPROM của hệ vi xử lý 89C51	2003	Cấp Viện
6	Nghiên cứu thiết kế chế tạo hệ điều khiển giám sát SCADA nhiều kênh	2004	Cấp Viện
7	Nghiên cứu khả năng chế tạo hệ thống cân động – WIM ở Việt Nam	2004	Cấp Viện
8	Xây dựng phần mềm tính toán đặc trưng dòng chảy lũ	2004	Cấp Viện
9	Thiết kế máy tạo xung đa năng	2005	Cấp Bộ
10	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thiết bị đo lực căng dây cáp trong cầu dây văng	2005 - 2006	Cấp Bộ Trọng điểm
11	Thiết kế hệ thống cân bằng tải theo định mức	2006	Cấp Viện
12	Thiết kế thiết bị tự động đếm xe ô tô	2007	Cấp Bộ
13	Lựa chọn mô hình tổ chức giao thông thông minh – ITS phục vụ quản lý và điều độ giao thông trên quốc lộ ở Việt Nam	2008	Cấp Viện
14	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo hệ thống quan trắc theo thời gian thực (liên tục) một số chỉ tiêu kỹ thuật cơ bản cho cầu dây văng trong giai đoạn khai thác	2009 - 2010	Cấp Bộ trọng điểm
15	Nghiên cứu thiết kế hệ thống thu nhận và xử lý dữ liệu cho biển báo điện tử VMS (Variable Message Signs) đặt tại các nút giao cắt để thông báo tình trạng giao thông trước khi vào thành phố	2011 - 2012	Cấp Bộ trọng điểm



7.2. Sản phẩm, Dịch vụ KH&CN đã thực hiện cung cấp chuyển giao:

- Các trạm trộn bê tông xi măng, bê tông nhựa.
- Các hệ thống cân cấp phối theo định mức trong các nhà máy xi măng, than.
- Các hệ thống phun xi măng khô, lồng phục vụ công nghệ gia cố nền đất yếu bằng cọc xi măng – đất.
- Các hệ thống điều khiển nâng, đẩy phục vụ thi công và bảo dưỡng công trình đường bộ.
- Các dây chuyền điều khiển tự động phục vụ trong công nghệ sản xuất ô tô.
- Các hệ thống tự động điều khiển phục vụ hệ thống ITS.
- Và các hệ thống tự động điều khiển phục vụ trong các ngành sản xuất khác.
- Cân ô tô tĩnh và đang chuyển động WIM.
- Cân băng tải.
- Máy đo dao động các công trình GTVT.
- Các máy đo phục vụ thí nghiệm vật liệu trong GTVT (kéo thép, nén mẫu đất ...)
- Các máy đo phục vụ kiểm tra chất lượng đường bộ trong quá trình thi công và kiểm tra định kỳ.
- Các thiết bị đo và giám sát khác.
- Các loại cân điện tử.

8. Một số hình ảnh về các công trình, dự án tiêu biểu:

MỘT SỐ HÌNH ẢNH TIÊU BIỂU VỀ HOẠT ĐỘNG NCKH VÀ DỊCH VỤ KHCN CỦA TRUNG TÂM TỰ ĐỘNG HÓA VÀ ĐO LƯỜNG



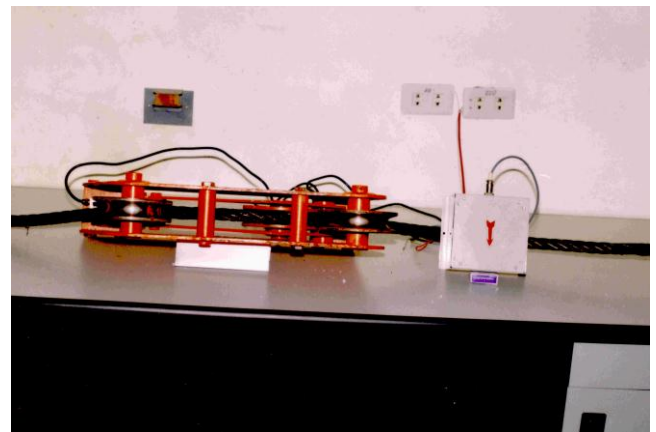
Cân băng tải



Thiết bị đếm xe sử dụng đầu đo hồng ngoại



Thiết bị đếm xe sử dụng đầu đo siêu âm



Bảo vệ quá tải cần cẩu – đo góc, lực nâng



Máy đo biến dạng kết cấu công trình



Thiết bị đo lực căng dây cáp



Máy theo dõi ép mẫu thủy lực 200T



Cân đóng bao tự động



Cân trên móc cầu hiển thị từ xa



Tủ điều khiển trạm trộn bê tông nhựa,
bê tông xi măng



TRUNG TÂM TỰ ĐỘNG HÓA VÀ ĐO LƯỜNG
CENTER OF AUTOMATION AND MEASUREMENT
Địa chỉ: 1252 Đường Láng – Đống Đa – Hà Nội
Tel: (04) 3834 6422 - Fax: (04) 3834 6422
E-mail: tdhdl@itst.gov.vn

